

Số: 1790 /KH-UBND

Bến Tre, ngày 21 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021” trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Thực hiện Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 – 2021” (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu của Đề án; nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 ban hành theo Kế hoạch số 4133/KH-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 trên địa bàn tỉnh.

b) Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu của Đề án là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, góp phần phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác do thiếu hiểu biết về pháp luật, hỗ trợ các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án tái hòa nhập cộng đồng một cách hiệu quả; đồng thời đảm bảo quyền được học tập, tìm hiểu pháp luật, được phổ biến các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính...

c) Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu cụ thể sau đây:

- Duy trì, đảm bảo 100% đối tượng là người đang chấp hành án phạt tù, người bị tạm giữ, tạm giam, người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang, cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội thường xuyên được phổ biến và nắm được các quy định pháp luật cơ bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân nói chung, của đối tượng nói riêng, các hành vi bị nghiêm cấm, tác hại, trách nhiệm pháp lý

khi vi phạm pháp luật và các quy định khác liên quan đến từng cá nhân đối tượng.

- Phần đầu từ 90% trở lên đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo 100% Trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào chương trình học pháp luật, giáo dục công dân, chương trình học văn hóa, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng của Đề án.

- Phần đầu 80% chủ thể và cá nhân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng có liên quan để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đảm bảo 90% cơ quan, tổ chức, đoàn thể, địa phương, cộng đồng dân cư được giao quản lý, giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng thường xuyên, tích cực, chủ động phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng này, giúp các đối tượng tự tin, thuận lợi trong hòa nhập cộng đồng, tránh tái phạm và vi phạm pháp luật.

- Tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, điều kiện đảm bảo cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án đạt hiệu quả tốt.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức triển khai đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của từng nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Các nội dung đề ra phải đảm bảo tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng lồng ghép, kết hợp với các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả; quá trình thực hiện Đề án phải có sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021, kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2018 đối với kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021; các kế hoạch, văn bản hướng dẫn: Hàng năm.

b) Tự kiểm tra, tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện hàng năm; thời gian sơ kết: năm 2019; tổng kết: năm 2021.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý để xây dựng nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và tổng hợp những vướng mắc, hạn chế còn tồn tại, những trọng tâm, trọng điểm cần tập trung thực hiện để tạo bước đột phá, cụ thể như:

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và những năm tiếp theo.

b) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và những năm tiếp theo.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang, cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và những năm tiếp theo.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

a) Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Đối với văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang, cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Đối mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức phù hợp với đặc điểm từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ của đối tượng, bám sát nội dung các quy định của pháp luật để tuyên truyền đúng định hướng. Tổ chức đa dạng, phong phú các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm đặc thù của đối tượng, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, các phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình

tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

a) Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, cơ sở, địa phương có nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, 2019.

b) Đánh giá hiệu quả của các mô hình điểm và tổ chức nhân rộng những mô hình đạt hiệu quả tốt

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Năm 2020, 2021.

6. Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng các tiểu phẩm pháp luật, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật để cung cấp cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Xây dựng các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó tập trung vào các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đối tượng, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, các văn bản pháp luật liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các đơn vị, cơ sở, địa phương, bảo đảm đầu tư có trọng điểm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở lao động – Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua các Chương trình, Kế hoạch phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật,...theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong cả giai đoạn cho phù hợp với nhóm, đối tượng; định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 10/11 để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an.

3. Kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách Nhà nước, theo Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND tỉnh quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bến Tre ./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng: NC, TH, TTTTĐT;
- Lưu: VT.

